

*

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban thường vụ Đảng ủy
Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN khóa XX, nhiệm kỳ 2025-2030

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030;
 - Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/ĐU ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN tại Hội nghị lần thứ hai;
- Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ khóa XX xây dựng Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ như sau:

CHƯƠNG I
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là Đảng ủy) Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN

- Quyết định chương trình công tác hàng năm và toàn khóa của Đảng ủy; Ban chấp hành Quy chế làm việc của Đảng ủy và của Ban Thường vụ Đảng; Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và Ban Tuyên giáo Đảng ủy.
- Phân công công tác đối với các đồng chí Đảng ủy viên Trường Đại học Ngoại ngữ.
- Quyết định những vấn đề về mục tiêu chiến lược và chủ trương, biện pháp lớn về các lĩnh vực công tác nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đại biểu nhiệm kỳ XX của Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ.
- Xem xét và thông qua chủ trương, định hướng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong các năm học của Nhà trường. Xem xét, quyết định chủ trương điều chỉnh quy hoạch tổng thể, điều chỉnh chi tiết phát triển Trường ĐHQGHN, chủ trương triển khai các dự án, đề án quan trọng khác.

5. Trình Đảng ủy Đại học Quốc gia Hà Nội dự kiến nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ, nhân sự bổ sung hoặc rút khỏi Ban Chấp hành Đảng bộ Trường ĐHQGHN.

- Giới thiệu nhân sự Hiệu trưởng khi cấp trên yêu cầu.
- Xem xét và quyết định nhân sự theo đề nghị của Hiệu trưởng về việc bổ nhiệm chức danh Phó Hiệu trưởng và Trưởng các đơn vị trực thuộc trường; chuẩn y cấp ủy các chi bộ thuộc Đảng bộ Nhà trường.

6. Căn cứ quy định của Trung ương, Thành ủy Hà Nội và Đảng ủy ĐHQGHN, quyết định số lượng ủy viên Ban thường vụ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Bầu Ban thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

7. Hằng năm, Đảng ủy họp để đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết do Đảng ủy ban hành trong năm đó; bổ sung, điều chỉnh (nếu cần thiết) Chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy cho phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế. Giữa nhiệm kỳ, Đảng ủy họp để đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ trong nửa đầu nhiệm kỳ và quyết định các nhiệm vụ, chủ trương, giải pháp cần thiết trong nửa cuối nhiệm kỳ.

Trong các phiên họp thường kỳ, Đảng ủy nghe báo cáo của Ban thường vụ Đảng ủy về việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, phương hướng công tác của Đảng ủy trong thời gian tới, thảo luận và quyết định những nội dung của phiên họp, thông qua Nghị quyết của Đảng ủy.

8. Hướng dẫn các chi bộ tổ chức Đại hội đúng quy định của Điều lệ Đảng và các hướng dẫn của cấp trên.

9. Thảo luận các chuyên đề và ra Nghị quyết về những chủ trương, giải pháp đối với những vấn đề quan trọng theo chương trình toàn khóa. Thảo luận và quyết định những vấn đề khác khi có một số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ yêu cầu.

10. Xem xét, quyết định việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các chi bộ trực thuộc, các đơn vị trực thuộc. Quyết định, bố trí, chỉ định, chuẩn y, tạm đình chỉ công tác, miễn nhiệm đối với các cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý.

11. Thông qua kết nạp đảng viên và xét công nhận đảng viên chính thức trên cơ sở báo cáo của Văn phòng Đảng ủy.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy (BTV Đảng ủy)

Định hướng những chủ trương, biện pháp thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Thành ủy Hà Nội, Đảng ủy ĐHQGHN và Nghị quyết của Đảng bộ Trường ĐHNN trình Đảng ủy thảo luận, xem xét và quyết định, cụ thể như sau:

1. Xác định phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu của năm học, xây dựng chiến lược và quy hoạch phát triển Nhà trường trong từng giai đoạn.
2. Giới thiệu nhân sự để bầu Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Sinh viên Trường ĐHNN.
3. Báo cáo Đảng ủy tại kỳ họp giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ Nhà trường về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ và kiến nghị với Đảng ủy những chủ trương, giải pháp cần thiết để tiếp tục thực hiện Nghị quyết. Báo cáo Đảng ủy tại phiên họp thường kỳ và bất thường về những công việc quan trọng mà BTV Đảng ủy đã giải quyết giữa hai phiên họp Đảng ủy, kiểm điểm công tác hằng năm của BTV với Đảng ủy, trả lời chất vấn của Đảng ủy về các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của BTV.
4. Báo cáo tình hình chung về công việc đã thực hiện với cấp trên, với Đảng ủy và cấp ủy trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng;
5. Ban Thường vụ Đảng ủy được sự ủy quyền của Đảng ủy, xem xét và quyết định nhân sự theo đề nghị của Hiệu trưởng về việc bổ nhiệm chức danh Phó trưởng các đơn vị trực thuộc Trường.
6. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các phiên họp của Đảng ủy; chỉ đạo việc chuẩn bị các báo cáo, đề án, dự thảo Nghị quyết Đảng ủy.
7. Chuẩn bị các dự thảo, văn kiện và đề án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường.
8. Chỉ đạo và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy Trường ĐHNN, ĐHQGHN và của Đảng ủy cấp trên.

9. Chỉ đạo Văn phòng Đảng-đoàn thể phối hợp với các Ban của Đảng ủy và các chi bộ để giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ.

10. Chỉ đạo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, bảo mật trong Đảng.

11. Chỉ đạo xử lý các vấn đề quan trọng phát sinh trong công tác hàng ngày và những vụ việc phức tạp trong nội bộ cán bộ, viên chức và học sinh của Trường.

12. Chỉ đạo công tác xây dựng và bảo vệ Đảng trong đơn vị được phân công phụ trách; báo cáo những vấn đề liên quan đến lĩnh vực và chi bộ được phân công phụ trách.

Ban thường vụ Đảng ủy họp ít nhất tháng một lần hoặc họp đột xuất theo đề nghị của Bí thư Đảng ủy. Các ủy viên BTV Đảng ủy tối thiểu 3 tháng một lần tham dự cuộc họp chi bộ tại các chi bộ được phân công phụ trách hoặc cuộc họp các chi bộ do BTV Đảng ủy yêu cầu.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Bí thư Đảng ủy

1. Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu Ban Chấp hành Đảng bộ, cùng với Ban chấp hành Đảng bộ, BTV Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Đảng ủy cấp trên và trước Đảng bộ Trường về sự lãnh đạo của Đảng bộ trên mọi lĩnh vực.

2. Thay mặt Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy chủ trì công việc của Đảng ủy và BTV Đảng ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị Đảng ủy.

3. Đề xuất những vấn đề về chủ trương, chính sách lớn trên các lĩnh vực công tác Đảng ủy xem xét và quyết định.

4. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức và cán bộ; giữ mối liên hệ với các ủy viên Ban thường vụ, Đảng ủy viên và các chi bộ trực thuộc.

5. Thay mặt Đảng ủy, BTV Đảng ủy ký các Nghị quyết, văn bản quan trọng của Đảng ủy.

6. Chỉ đạo việc thực hiện chế độ thông tin cho các đảng ủy viên, ủy viên BTV Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc.

7. Các ý kiến chỉ đạo của Bí thư được Văn phòng Đảng ủy thông báo bằng văn bản để các chi bộ tổ chức thực hiện.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy

1. Giúp Bí thư giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ thuộc lĩnh vực công tác được phân công.

2. Thay mặt Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy (khi được ủy quyền).

3. Phó Bí thư còn có nhiệm vụ sau:

- Thay mặt Bí thư chỉ đạo, giải quyết công việc khi Bí thư đi vắng.

- Chỉ đạo Văn phòng Đảng-đoàn thể cùng các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc của Đảng ủy và của BTV Đảng ủy.

- Chủ trì phối hợp giải quyết công việc giữa các ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy phụ trách từng lĩnh vực, cơ sở.

- Phụ trách công tác nội chính.

- Chỉ đạo công tác tài chính của Đảng bộ.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ (gọi tắt là Đảng ủy viên)

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Tham gia chuẩn bị nội dung, thảo luận và biểu quyết những quyết định chung của Đảng ủy. Tham gia các chương trình công tác, các tổ công tác hoặc các hoạt động khác của Đảng ủy và của BTV Đảng ủy khi được phân công. Tham gia đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến tại các phiên họp Đảng ủy. Đóng góp ý kiến vào các đề án, các vấn đề do BTV đề nghị. Ưu tiên sắp xếp các cuộc họp của Đảng ủy. Chỉ vắng mặt các cuộc họp trong trường hợp bất khả kháng và được Bí thư Đảng ủy cho phép. Các Đảng ủy viên được phân công phụ trách các chi bộ phải tham gia các cuộc họp chi bộ hằng tháng để nắm bắt tình hình hoạt động của đơn vị.

3. Nghiêm chỉnh thực hiện và đấu tranh bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, các Nghị quyết và quyết định của Đại hội Đại biểu Đảng bộ Trường, của Đảng ủy và của BTV Đảng ủy. Cùng với cấp ủy, chịu trách nhiệm việc quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, của Thành ủy Hà Nội, của Đảng ủy ĐHQGHN, của Đảng ủy Nhà trường. Trực tiếp góp phần xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt.

4. Chủ động đề xuất ý kiến với Đảng ủy, BTV Đảng ủy về chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chung của Đảng bộ; góp ý về chương trình hành động và phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, BTV Đảng ủy trên các lĩnh vực công tác.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của Đảng ủy; có quyền trình bày ý kiến khi tổ chức Đảng nhận xét, đánh giá, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước; giữ gìn nếp sống trong sạch, lành mạnh và phải chịu trách nhiệm về tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu xảy ra ở đơn vị được phân công phụ trách.

7. Thực hiện đúng chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn của Đảng và Nhà nước.

8. Có kế hoạch học tập, nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, có chương trình nghiên cứu, tổng kết và đánh giá thực tiễn; giữ mối liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân.

9. Định kỳ hàng năm tự phê bình về trách nhiệm được giao, có nhận xét của tập thể Đảng ủy, chi ủy nơi mình sinh hoạt và gửi văn bản báo cáo về Đảng ủy.

10. Có quyền ứng cử, đề cử vào BTV Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, xin rút khỏi Đảng ủy và các chức danh do Đảng ủy bầu hoặc phân công bổ nhiệm.

11. Được cung cấp hoặc yêu cầu Đảng ủy cung cấp những thông tin cần thiết theo quy định về hoạt động của Đảng ủy, thông tin tình hình trong nước, quốc tế để phục vụ cho việc nghiên cứu, nâng cao chất lượng công tác và tham gia xây dựng chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy.

CHƯƠNG II

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Điều 6. Chuẩn bị hội nghị và tổ chức Hội nghị Đảng ủy

1. Đảng ủy làm việc theo chương trình hàng năm và toàn khóa (từng thời kỳ có thể bổ sung điều chỉnh). Đảng ủy họp thường kỳ 1 tháng 1 lần vào sáng hoặc chiều thứ Tư cuối cùng của tháng. Lịch họp có thể điều chỉnh trong trường hợp vắng mặt cả Bí thư và Phó bí thư Đảng ủy hoặc 1/3 số lượng Đảng ủy viên.

Khi BTV Đảng ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên ½ số Đảng ủy viên đề nghị thì BTV Đảng ủy quyết định triệu tập Hội nghị Đảng ủy bất thường.

2. Đảng ủy có thể mời thêm những đồng chí là Bí thư chi bộ hoặc khách mời khác tham dự Hội nghị Đảng ủy; các khách mời tham dự Hội nghị có thể phát biểu, trình bày ý kiến, nội dung chuyên đề nhưng không có quyền biểu quyết tại Hội nghị.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm chuẩn bị Hội nghị Đảng ủy; chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy xây dựng dự thảo chương trình Hội nghị Đảng ủy trình hội nghị theo đúng quy trình, bảo đảm chất lượng và tiến độ thời gian.

Dự thảo trình Đảng ủy phải được BTV Đảng ủy thẩm định, cho ý kiến chỉ đạo và gửi đến các Đảng ủy viên và đại biểu dự họp 03 ngày trước phiên họp của Đảng ủy.

4. Đối với những vấn đề đã có Nghị quyết của Đảng ủy và Nghị quyết đó vẫn còn giá trị chỉ đạo thực tiễn thì Hội nghị Đảng ủy không ra Nghị quyết mới về vấn đề đó mà tập trung vào kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết đã có, bổ sung những chủ trương, giải pháp cần thiết để lãnh đạo thực hiện.

5. Bí thư hoặc Phó Bí thư khai mạc, chủ trì, kết luận, bế mạc Hội nghị.

6. Các Đảng ủy viên có trách nhiệm nghiên cứu trước các tài liệu của Hội nghị, chuẩn bị ý kiến đóng góp có chất lượng trong quá trình thảo luận và quyết định của Đảng ủy. Nội dung phát biểu tại phiên họp Đảng ủy cần ngắn gọn, bày tỏ rõ chính kiến về những vấn đề trọng tâm, những vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

7. Đối với những vấn đề quan trọng, qua thảo luận tại phiên họp Đảng ủy có ý kiến khác nhau, BTV Đảng ủy trao đổi thống nhất, trình bày ý kiến trước khi Đảng ủy biểu quyết.

- Đảng ủy thông qua Nghị quyết Hội nghị. Nếu có Nghị quyết chuyên đề và được Đảng ủy ủy nhiệm, BTV Đảng ủy tiếp thu ý kiến đóng góp của Hội nghị để hoàn chỉnh Nghị quyết và ban hành.

- Đảng ủy giao cho BTV Đảng ủy chỉ đạo Văn phòng Đảng-đoàn thể thông báo nội dung và kết quả Hội nghị Đảng ủy.

- Các Đảng ủy viên và các đồng chí tham dự Hội nghị thực hiện nghiêm chế độ bảo mật Hội nghị.

8. Tại các phiên họp, căn cứ tình hình thực tế, Đảng ủy dành thời gian cần thiết để Đảng ủy viên chất vấn về hoạt động của BTV Đảng ủy, Ban Giám hiệu và về trách nhiệm của các cá nhân trong Đảng ủy; các tổ chức và cá nhân được chất vấn có trách nhiệm trả lời về các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Lãnh đạo, chỉ đạo đối với chính quyền đoàn thể

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện sự lãnh đạo đối với chính quyền, đoàn thể bằng các chủ trương, phương hướng công tác, bằng các Nghị quyết, kết luận; Kiểm tra giám sát việc thực hiện thông qua tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên công tác trong các cơ quan chính quyền, đoàn thể. Trong trường hợp cần thiết, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy hoặc ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy được ủy quyền thay mặt Đảng ủy, BTV Đảng ủy trực tiếp phát biểu ý kiến với các cơ quan chính quyền và các đoàn thể quần chúng trong Trường.

2. Mỗi quý, BTV Đảng ủy làm việc với Bí thư các chi bộ, với Thường vụ Ban Chấp hành Công đoàn, Thường vụ Đoàn Thanh niên Trường và Hội sinh viên ít nhất 01 lần.

CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các đồng chí Đảng ủy viên, ủy viên BTV Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư có trách nhiệm thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, BTV Đảng ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Đảng-đoàn thể và các Ban của Đảng ủy giúp Đảng ủy theo dõi thực hiện quy chế này. Hằng năm báo cáo Đảng ủy việc thực hiện quy chế.

3. Cuối nhiệm kỳ, Đảng ủy tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế này.

4. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban TVĐU ĐHQGHN,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Các chi bộ,
- Các Ban Đảng,
- Lưu VP Đảng-đoàn thể.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Đỗ Tuấn Minh

